

Bản án số: 33/2020/HS-ST

Ngày: 11-5-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ron

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Diễm - Thư ký của Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2020/TLST-HS ngày 28/02/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST-HS ngày 10/5/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: PHẠM ĐÌNH T, sinh năm 1987 tại TP. Quy Nhơn, Bình Định; Nơi ĐKNKTT: Tổ A, khu vực B, phường C, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Chỗ ở: Tổ C, khu vực D, phường E, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Khắc Đ, sinh năm 1960 và bà: Đoàn Thị L, sinh năm 1962; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 07/5/2018, bị Công an phường Nhơn Bình, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Xúc phạm danh dự, nhân phẩm thành viên gia đình”; Bị bắt tạm giam từ ngày 19/12/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Quy Nhơn.

- Bị hại:

Vợ chồng ông Phạm Khắc Đ, sinh năm 1960, bà Đoàn Thị L, sinh năm 1962. Ông Đ, bà L “Có mặt”.

Nơi cư trú: Tổ C, khu vực D, phường E, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

- Người tham gia tố tụng khác:

Ông Nguyễn Đình X

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 04/11/2019, sau khi đi ngủ về Phạm Đình T về nhà gọi mẹ của T là bà Đoàn Thị L mở cửa thì bà L nói T “đi đâu về khuya dữ”, T nghe vậy nên bực tức, nói bà L không được can thiệp vào cuộc sống của T và dọa đánh bà L. Bà L đi vào phòng ngủ của mình khóa cửa lại thì T đến đập cửa phòng đòi vào đánh bà L. Lúc này, cha của T là ông Phạm Khắc Đ ở tầng trên nghe ồn ào nên xuống hỏi T làm gì vậy và la mắng T vì không có việc làm, ham chơi, hút cỏ với bạn bè. T bực tức nên xuống nhà bếp lấy 01 con dao dài 26,5 cm, lưỡi bằng kim loại cầm lên cầu thang thì gặp ông Đ đang đứng tại bậc nghỉ ở giữa cầu thang. Ông Đ đuổi T ra khỏi nhà thì T cầm dao bằng tay phải chém ngang tầm người ông Đ từ trái sang phải và ngược lại tổng cộng 04 nhát. Ông Đ lùi lại và đưa hai tay ra đỡ nên bị chém trúng hai tay gây thương tích, ông Đ nói sẽ không can thiệp vào cuộc sống của T và xin T đừng chém mình nữa nên T bỏ đi xuống phòng ngủ của bà L dùng dao đập bể cửa kính rồi tiếp tục quay lại tầng 1 vào phòng ngủ của ông Đ. Thấy ông Đ đang gọi điện thoại nhờ ông Nguyễn Đình X đến giúp đỡ nên T không cho gọi điện thoại và đưa dao lên định chém thì ông Đ cầu xin T đừng chém. Lúc này T nghe thấy tiếng mở cửa ở tầng dưới nên đi xuống nhà tìm bà L nhưng không tìm thấy. T vứt dao ở bãi đất trống gần nhà. Khi đó, T thấy ông X đến chở ông Đ đi bệnh viện thì T cầm cục đá ở đường dọa đánh ông X. Sau khi ông X chở ông Đ đi, T vào nhà nhìn thấy cửa phòng ngủ của bà L mở, không có ai trong phòng nên T nảy sinh ý định lục tìm tài sản. T mở tủ quần áo của bà L phát hiện trong túi xách có 2.390.000 đồng nên lấy bỏ vào túi quần rồi bỏ đi. Trên đường đi T bị công an phường Nhơn Bình đưa về làm việc. Ngày 02/12/2019 ông Phạm Khắc Đ có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Ngày 04/12/2019, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự TP.Quy Nhơn kết luận: 01 tấm kính mờ nhãn hiệu Hải Đường kích thước 50cm x 1m dày 4,2 ly, trị giá 80.000 đồng. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y số 261 ngày 18/12/2019 kết luận thương tích của ông Phạm Khắc Đ: Vết thương phức tạp cẳng tay trái đã phẫu thuật khâu vết thương. Hiện để sẹo dính, đau kích thước 03x0,3 cm; Vết thương phức tạp tay trái đã phẫu thuật khâu vết thương, băng ép, đặt nẹp bột cẳng-bàn tay trái. Hiện để sẹo mềm, không đau, không dính kích thước 01x0,2 cm; Vết thương cổ tay phải chảy máu nhiều, lộ gân, cơ đã phẫu thuật khâu vết thương. Hiện để sẹo dính, đau kích thước 01x01 cm; Vết thương cẳng tay phải đã phẫu thuật khâu vết thương. Hiện

để sẹo mềm kích thước 2,5x01 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho ông Đ hiện tại là 08%.

Cơ quan CSĐT Công an TP.Quy Nhơn đã tạm giữ số tiền 2.390.000 đồng và đã trả lại cho bà L; tạm giữ 01 con dao dài 26,5 cm, lưỡi bằng kim loại. Bà Đoàn Thị L và ông Phạm Khắc Đ không yêu cầu bồi thường.

- Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKSQN ngày 26/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố Phạm Đình T về tội: Cố ý gây thương tích” và tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 173 và điểm a, d, i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Phạm Đình T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Đình T về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, d, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Phạm Đình T từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Phạm Đình T từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, đề nghị tổng hợp hình phạt của 02 tội đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Phạm Khắc Đ và bà Đoàn Thị L không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại do bị cáo sử dụng để gây án.

Bị hại Phạm Khắc Đ trình bày lời buộc tội: Tôi vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo cũng là con tôi mong quý tòa giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo nhận ra sai lầm của mình mà ăn năn hối cải, sớm cải tạo tốt về với gia đình.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 23 giờ 10 phút ngày 04/11/2019, sau khi nhậu xong Phạm Đình T về nhà thì bị cha, mẹ la rầy do không chịu làm ăn, bị cáo đã xuống bếp lấy 01 con dao chém cha ruột của mình là ông Phạm Khắc Đ gây thương tích với tỷ lệ thương tật 08%. Khi ông Đ được người dân đưa đi điều trị thương tích, bà Đoàn Thị L (mẹ ruột bị cáo) lo sợ cũng đi ra khỏi nhà do bị cáo dọa chém, phát hiện trong nhà không còn ai bị cáo đã lén lút vào phòng của bà L chiếm đoạt số tiền 2.390.000 đồng rồi bỏ đi.

Bị cáo Phạm Đình T có sức khỏe tốt nhưng không chịu khó lao động để có thu nhập nuôi sống bản thân mà chơi bời lêu lổng và có biểu hiện hư hỏng nên bà Đoàn Thị L, ông Phạm Khắc Đ (cha, mẹ bị cáo) mới khuyên bảo dạy dỗ. Vào tối ngày 04/11/2019, sau khi đi nhậu về nhà bà L có lời nhắc nhở bị cáo, bị cáo không nghe còn chửi lại và hăm dọa dùng dao chém bà L, ông Đ thấy vậy khuyên can, bị cáo liền lấy con dao dưới nhà bếp chém ông Đ nhiều nhất gây thương tích với tỷ lệ thương tật 08%, hành vi phạm tội của bị cáo “có tính chất côn đồ”, gây thương tích cho “cha của mình”, dùng dao là “hung khí nguy hiểm” gây thương tích cho bị hại, ông Đ đã làm đơn yêu cầu khởi tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” với các tình tiết định khung theo điểm a, d, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, lợi dụng ông Đ, bà L đi ra khỏi nhà bị cáo lén lút vào phòng của bà L chiếm đoạt số tiền 2.390.000 đồng nên còn phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi do bị cáo Phạm Đình T gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, bị cáo có nhân thân xấu nên phải xử phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên cũng xem xét: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Số tiền bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bà L, ông Đ không có ý kiến gì thêm. Ngoài ra, ông Đ bị thương tích tự chữa trị và không yêu cầu bồi bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Quy Nhơn thu giữ 01 con dao bằng kim loại dài 26,5cm mà bị cáo sử dụng gây thương tích cho ông Đ. Con dao thuộc sở hữu của bị hại nhưng bị hại không yêu cầu nhận lại con dao nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cố ý gây thương tích” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đình T phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a, i, d khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Đình T 12 (mười hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Một cao dao bằng kim loại dài 26,5cm, cán hình trụ dài 10cm, lưỡi dao kích thước 7x8,5cm, đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Đình T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Đình Hưng